

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;*

*Căn cứ Công văn số 2460/UBND-DTTS, ngày 29/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 128/UBND-DTTS, ngày 24/01/2024 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 182/UBND-DTTS, ngày 31/01/2024 của Ủy ban Dân tộc về việc giải đáp vướng mắc trong thực hiện và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;*

*Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 428/TTr-BDT ngày 15 tháng 5 năm 2024.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

**Điều 2.** Giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (V.k.07b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thiên Văn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
ngày tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (được hợp nhất tại Quyết định số 947/VBHN-UBND ngày 07/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về Tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số - gọi chung là Quyết định số 947/VBHN-UBND); Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc; Công văn số 2460/UBND-DTTS ngày 29/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 128/UBND-DTTS ngày 24/01/2024 về việc Hướng dẫn bổ sung thực hiện Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 182/UBND-DTTS ngày 31/01/2024 về việc giải đáp vướng mắc trong thực hiện Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Để triển khai thực hiện tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và các chế độ, chính sách đối với người có uy tín đảm bảo đồng bộ và đúng quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch thực hiện tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Nhằm cụ thể hóa nội dung tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; kịp thời thăm hỏi, động viên và hỗ trợ người có uy tín trong lúc ốm đau, hoạn nạn; động viên người có uy tín tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng.

## **2. Yêu cầu**

Việc thực hiện lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín phải đảm bảo về tiêu chí, kịp thời, đúng chế độ, đối tượng thụ hưởng và đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Đối tượng áp dụng**

a) Người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS đã được Chủ tịch UBND cấp huyện Quyết định công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn và các quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có).

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong hoạt động quản lý và thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

### **2. Nguyên tắc thực hiện**

a) Người có uy tín được lựa chọn từ thôn, buôn, tổ dân phố và tương đương (gọi chung là thôn).

b) Chính sách thực hiện trực tiếp đối với người có uy tín, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng chế độ.

c) Người có uy tín do địa phương trực tiếp quản lý, phân công, phân cấp thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

d) Trường hợp người có uy tín thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ với cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chính sách với mức hỗ trợ cao nhất.

### **3. Tiêu chí, đối tượng, điều kiện lựa chọn người có uy tín**

### 3.1. Tiêu chí lựa chọn người có uy tín:

- a) Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại địa phương.
- b) Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.
- c) Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc.
- d) Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư.
- e) Có khả năng tuyên truyền, vận động, nắm bắt, xử lý thông tin và quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, cách ứng xử; được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

### 3.2. Đối tượng lựa chọn:

Là công dân Việt Nam, cư trú tại các thôn theo quy định tại điểm 3.3. khoản 3 mục II Kế hoạch này.

### 3.3. Điều kiện, số lượng lựa chọn, công nhận người có uy tín:

- a) Mỗi thôn, buôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hoặc thôn của xã, thị trấn (gọi chung cấp xã) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được lựa chọn, công nhận 01 (một) người có uy tín.
- b) Trường hợp đối với thôn thành lập mới do sáp nhập các thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hoặc thôn của xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi kể từ ngày 15/01/2024 trở đi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định số lượng và công nhận người có uy tín trong số người có uy tín được công nhận từ các thôn sáp nhập nhưng số lượng không vượt quá tổng số thôn được sáp nhập.

## 4. Chế độ, chính sách đối với người có uy tín

### 4.1. Phổ biến cung cấp thông tin:

- a) Định kỳ hoặc đột xuất người có uy tín được phổ biến, cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh và kết quả thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc đang thực hiện ở địa phương.

- Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện phổ biến cung cấp thông tin trên địa bàn tỉnh. UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương quyết định việc tổ chức thực hiện phổ biến cung cấp thông tin trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Chủ động lựa chọn nội dung, hình thức phổ biến, cung cấp thông tin phù hợp đối với người có uy tín trên địa bàn, trong đó chú trọng thực hiện lồng ghép với hội nghị sơ kết 6 tháng, tổng kết năm, các hội nghị chuyên đề hoặc các hoạt động khác có liên quan của địa phương.

b) Cấp báo cho người có uy tín (không thu tiền): Người có uy tín được cấp Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc với định kỳ 01 tờ/người/kỳ/tháng, Báo Đắc Lắc với định kỳ 01 tờ/người/kỳ.

Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện cấp báo cho người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

c) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức: Hằng năm, người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp thông tin theo hình thức phù hợp về pháp luật, quốc phòng, an ninh; thông tin, kiến thức cơ bản về công tác dân tộc và chính sách dân tộc; kiến thức, kỹ năng khai thác, sử dụng, xử lý thông tin trên Internet, mạng xã hội và các kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng.

Căn cứ tình hình thực tiễn, nguồn kinh phí được giao và quy định của pháp luật về đào tạo, bồi dưỡng kiến thức đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Ban Dân tộc và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất lựa chọn các chuyên đề phù hợp, thiết thực đối với người có uy tín để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức.

#### 4.2. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần:

a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đối với người có uy tín: thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần và không quá 02 (hai) lần/năm.

- Tết Nguyên đán: Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Hằng năm chủ trì, tham mưu, tổ chức thăm hỏi, tặng quà đối với người có uy tín nhân dịp Tết Nguyên đán. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần.

- Đối với Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các DTTS: Giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định việc tổ chức thăm hỏi, chúc mừng, động viên người có uy tín và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các DTTS trên địa bàn. Mức chi tối đa trị giá 500.000 đồng/người/lần/năm.

b) Người có uy tín bị ốm đau đi điều trị bệnh (có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước): theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg và được thăm hỏi, hỗ trợ không quá 01 lần/người/năm.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện thăm hỏi, hỗ trợ hoặc chỉ đạo, giao Cơ quan công tác dân tộc cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín bị ốm đau mức chi tối đa 800.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở cơ sở khám chữa bệnh tuyến huyện và tương đương; 500.000 đồng/người/năm khi điều trị tại cơ sở cơ sở khám chữa bệnh tuyến xã và tương đương.

- Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thăm hỏi, động viên người có uy tín ốm đau đi điều trị bệnh tại các cơ sở tuyến tỉnh và tương đương trở lên theo quy định. Mức chi tối đa 1.500.000 đồng/người/năm.

- Các địa phương (cấp huyện, cấp xã) khi người có uy tín ốm đau và điều trị bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh kịp thời báo cáo gửi Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp tham mưu, thăm hỏi, hỗ trợ theo quy định. Đối với các trường hợp người có uy tín bị ốm đau đi điều trị bệnh tại các bệnh viện Trung ương trên địa bàn các thành phố trực thuộc Trung ương và tại bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên (tỉnh Đắk Lắk), Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Ủy ban Dân tộc để tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ theo quy định.

- Trường hợp người có uy tín điều trị bệnh ở nhiều tuyến trên địa bàn tỉnh (xã, huyện, tỉnh) thì tổng số tiền thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín không vượt quá 1.500.000 đồng/người/năm.

c) Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn: Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan thăm hỏi, hỗ trợ gia đình người có uy tín gặp khó khăn đột xuất do sự cố, thiên

tai, hỏa hoạn<sup>1</sup> được chính quyền cấp xã nơi cư trú của người có uy tín xác nhận. Mức chi tối đa 2.000.000 đồng/hộ gia đình/năm.

d) Thăm viếng, hỗ trợ khi người có uy tín, thân nhân của người có uy tín qua đời: quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg.

- Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức thăm viếng khi người có uy tín qua đời. Mức chi tối đa không quá 1.000.000 đồng/trường hợp.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, giao cơ quan công tác dân tộc cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan liên quan tổ chức thăm viếng thân nhân của người có uy tín (bố, mẹ, vợ, chồng, con)<sup>2</sup> qua đời. Mức chi tối đa không quá 500.000 đồng/trường hợp.

- Địa phương (cấp huyện, cấp xã) khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình của người có uy tín (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời kịp thời báo cáo, đề xuất gửi về Ban Dân tộc tỉnh để thăm viếng, động viên theo quy định và tham mưu, báo cáo Ủy ban Dân tộc thăm viếng, động viên (nếu có).

#### 4.3. Biểu dương, khen thưởng, tôn vinh người có uy tín:

Người có uy tín tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và giữ gìn bản sắc văn hóa, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan.

Đối với cấp tỉnh: Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị biểu dương, tôn vinh, khen thưởng người có uy tín tiêu biểu trên địa bàn tỉnh định kỳ 5 năm/lần.

Đối với cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn hình thức tổ chức cho phù hợp với quy mô, số lượng người có uy tín và tình hình thực tiễn của địa phương và thời gian tổ chức định kỳ 2 năm/lần.

<sup>1</sup> Tình huống sự cố, thiên tai, hỏa hoạn theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

<sup>2</sup> Bố (bố đẻ, bố chồng hoặc bố vợ, bố nuôi); mẹ (mẹ đẻ, mẹ chồng hoặc mẹ vợ, mẹ nuôi); chồng hoặc vợ; con (con đẻ, con nuôi) hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành.



4.4. Đón tiếp, tặng quà các đoàn người có uy tín và tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh:

a) Đón tiếp, tặng quà cho các đoàn người có uy tín của các huyện, các tỉnh đến làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm tại tỉnh Đắk Lắk.

- Đoàn đại biểu người có uy tín do huyện, thị xã, thành phố tổ chức đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm trong tỉnh được cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, Cơ quan công tác Dân tộc cấp tỉnh đón tiếp tặng quà theo quy định. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đón tiếp theo quy định.

- Đoàn đại biểu người có uy tín đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, học hỏi kinh nghiệm ngoài tỉnh do Cơ quan công tác Dân tộc cấp tỉnh tổ chức. Việc đón tiếp, giao lưu, gặp mặt giữa Đoàn đại biểu người có uy tín của các tỉnh thực hiện theo quy định chế độ tiếp khách trong nước và các quy định có liên quan.

b) Tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh

- Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức Đoàn người có uy tín tiêu biểu đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm ngoài tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện và gửi Ủy ban Dân tộc trước ngày 31/3 hằng năm.

- Căn cứ tình hình thực tế và kinh phí được giao từ nguồn ngân sách địa phương, Cơ quan công tác dân tộc cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan liên quan tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức Đoàn người có uy tín đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm trong tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh*) xem xét cho chủ trương chỉ đạo thực hiện.

## **5. Thủ tục công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín**

Thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban Dân tộc về công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc; Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt quy trình nội bộ liên thông giải quyết thủ

tục hành chính trong lĩnh vực Dân tộc thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

#### 5.1. Công nhận người có uy tín:

a) Trưởng thôn tổ chức họp thôn (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn) để phổ biến về nội dung chính sách, tiêu chí, điều kiện, số lượng và đề cử danh sách lựa chọn người có uy tín (theo Mẫu số 01 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) gửi Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, buôn.

b) Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, buôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn, buôn), lập văn bản đề nghị kèm theo biên bản họp liên tịch thôn, buôn (theo Mẫu số 02 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, kiểm tra, lập văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra (theo Mẫu số 03 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra của các xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: Văn bản đề nghị kèm theo bản tổng hợp danh sách đề nghị công nhận người có uy tín theo Mẫu số 04 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) gửi xin ý kiến của Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh.

đ) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của các huyện, Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát và có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản thống nhất của Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận người có uy tín trên địa bàn huyện (danh sách theo Mẫu 08 kèm theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg) và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) kết quả thực hiện để theo dõi, chỉ đạo.

#### 5.2. Các trường hợp đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín:

Việc đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín thực hiện đồng thời và ngay khi xảy ra trường hợp: Người có uy tín chết; vi phạm pháp luật; không đảm bảo tiêu chí theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định 28/2023/QĐ-TTg);

mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; đã chuyển nơi khác sinh sống hoặc do sức khỏe yếu, tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín (theo Mẫu số 05 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg).

5.3. Trình tự, thủ tục đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín:

a) Khi có trường hợp cần đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín theo quy định tại khoản 2 Điều này, Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn thống nhất với Chi ủy chi bộ và tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (kèm theo biên bản họp liên tịch thôn theo Mẫu số 06 và Mẫu số 02 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, lập văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra (theo Mẫu số 07 và Mẫu số 03 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra của xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, tổng hợp và lập hồ sơ (01 bộ gồm: Văn bản đề nghị kèm theo bản tổng hợp danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín theo Mẫu số 09 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg), gửi Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh.

d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của huyện, Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh kiểm tra, rà soát và có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thống nhất của Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (danh sách theo Mẫu số 10 của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg), báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Ban dân tộc tỉnh) kết quả thực hiện để theo dõi, chỉ đạo.

5.4. Định kỳ hằng năm, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát số lượng, danh sách người có uy tín gửi Ban Dân tộc trước ngày 05 tháng 12 của năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Dân tộc theo dõi, chỉ đạo.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1

Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg và các văn bản hướng dẫn tài chính hiện hành. Cụ thể như sau:

+ Ngân sách Trung ương: Theo cơ chế quy định tại Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 24/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành giai đoạn 2022-2025, đối với các nội dung quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi bổ sung tại khoản 3 và khoản 5 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg, gồm các nội dung: Tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp thông tin, cấp báo cho người có uy tín; hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần: dịp Lễ, Tết, ốm đau khi đi điều trị bệnh, khó khăn, hoạn nạn, thăm viếng khi chết.

+ Ngân sách địa phương: Bố trí, cân đối trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, gồm các nội dung: Biểu dương, khen thưởng đối với người có uy tín và Tổ chức Đoàn đại biểu người có uy tín đi làm việc, giao lưu, gặp mặt, tọa đàm, học hỏi kinh nghiệm; tổ chức tiếp đón Đoàn người có uy tín đến làm việc, học hỏi kinh nghiệm tại địa phương.

- Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn, các địa phương xây dựng dự toán nhu cầu kinh phí đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ để thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín (theo Biểu 01 kèm Kế hoạch này), gửi Ban Dân tộc trước ngày 01 tháng 6 hằng năm để tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện theo quy định.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Dân tộc**

a) Là cơ quan Thường trực, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan của địa phương tổ chức thực hiện chế độ, chính sách và phát huy vai trò của người có uy tín theo nhiệm vụ được giao; định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định.

b) Hằng năm, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Hằng năm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phần II của Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

d) Kịp thời báo cáo Ủy ban Dân tộc (thông qua Vụ Công tác Dân tộc địa phương - Ủy ban Dân tộc) các trường hợp người có uy tín ốm đau, qua đời; thân nhân người có uy tín qua đời; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn để tổ chức, thăm hỏi, động viên.

đ) Tham mưu UBND tỉnh văn bản thực hiện bãi bỏ danh sách người có uy tín của tỉnh được công nhận tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 về việc phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2027 và Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 về việc phê duyệt danh sách đưa ra, thay thế, công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023.

Trong thời gian chờ Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trên địa bàn huyện theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg tiếp tục sử dụng danh sách người có uy tín được tỉnh phê duyệt giai đoạn 2023 - 2027 để thực hiện các chế độ chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

## 2. Sở Tài chính

Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm kế hoạch, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo đúng quy định.

## 3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện việc biểu dương, khen thưởng đối với những người có uy tín có thành tích tiêu biểu, xuất sắc theo quy định hiện hành.

## 4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín với các hình thức đa dạng, phù hợp với đồng bào DTTS.

## 5. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị có trách nhiệm tuyên truyền nội dung của chính sách; phối hợp, hỗ trợ, tham gia thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

#### 6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong tỉnh phối hợp thực hiện và tham gia giám sát, phản biện thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo quy định.

Tham gia góp ý đối với các hồ sơ Danh sách đề nghị đưa ra, thay thế, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk.

#### 7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Phòng Dân tộc các huyện, Văn phòng HĐND&UBND thị xã, thành phố là cơ quan Thường trực, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín theo nhiệm vụ được giao tại Phần II của Kế hoạch này và trình UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt, gửi UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để theo dõi, chỉ đạo.

- Kịp thời báo cáo Ban Dân tộc tỉnh các trường hợp người có uy tín ốm đau, qua đời; thân nhân người có uy tín qua đời; gia đình người có uy tín gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn để tổ chức thăm hỏi, động viên.

- Định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/6) và hằng năm (trước ngày 05/12) báo cáo UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc tỉnh) về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố và Biểu 02 kèm Kế hoạch này. Tổng hợp các vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Ban Dân tộc tỉnh) để xem xét, giải quyết.

- Trước ngày 01/12/2024, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố phê duyệt Quyết định công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở kế thừa những người có uy tín có tên trong danh sách được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 về việc phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2027 và Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 về việc phê duyệt danh sách đưa ra,

thay thế, công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023.

Trong thời gian chờ Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trên địa bàn huyện theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg vẫn tiếp tục sử dụng danh sách người có uy tín được tỉnh phê duyệt giai đoạn 2023 - 2027 để thực hiện các chế độ chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

- Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn, tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự toán nhu cầu kinh phí đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ để thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín (theo Biểu 01 kèm Kế hoạch này), gửi Ban Dân tộc trước ngày 01 tháng 6 hằng năm để tổng hợp, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện theo quy định.

b) Chỉ đạo các Phòng, Ban, đơn vị chuyên môn, UBND cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, sử dụng, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào DTTS trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng tại địa phương.

## **V. CÁC VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC**

Các văn bản hết hiệu lực kể từ ngày triển khai, thực hiện Kế hoạch này:

1. Kế hoạch số 8210/KH-UBND, ngày 08/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai, thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Công văn số 7573/UBND-NC, ngày 11/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg./.